TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ GẠO
TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 100/2022/DS-ST
Ngày: 06/4/2022
V/v tranh chấp: "Đòi lại tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ GẠO - TỈNH TIỀN GIANG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Thị Lĩnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Thế Tụng

Bà Nguyễn Thị Kiều Phương

***Thư ký ghi biên bản phiên toà*:** Ông Đỗ Thanh Phong, thư ký Tòa án.

Ngày 06 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự đã thụ lý số: 360/2021/TLST-DS ngày 22/12/2021 về việc tranh chấp *"Đòi lại tài sản"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2022/QĐXXST-DS ngày 08/3/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 55/2022/QĐST-DS ngày 24/3/2022, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Lệ H, sinh năm 1950;

Địa chỉ: Ấp L (trước đây là ấp Đ), xã M, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Phùng Ngọc A, sinh năm 1962 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp Q, xã P, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

(Theo văn bản ủy quyền ngày 23/11/2021)

Bị đơn: Chị Nguyễn Kim N, sinh năm 1983 (vắng mặt);

Địa chỉ: Ấp L, xã O, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại Đơn khởi kiện, Bản tự khai đề ngày 23/11/2021 của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Lệ H và trong quá trình giải quyết vụ án, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Phùng Ngọc A trình bày:

Vào ngày 19/5/2018 bà H có cho chị Nguyễn Kim N vay số tiền 10.000.000đồng và ngày 22/5/2018 âm lịch (ngày 25/6/2018 dương lịch) bà H có cho chị N vay tiếp số tiền 10.000.000đồng, tổng cộng là 20.000.000đồng. Cả hai lần vay tiền, chị N đều có ghi biên nhận, tự tay chị N viết và ký tên. Hai bên

thỏa thuận miệng lãi suất 2%/tháng, thời hạn trả tiền là khi nào bà H cần lấy lại tiền thì báo cho chị N biết trước một tháng.

Sau khi vay tiền, chị N không trả tiền lãi cho bà H theo thỏa thuận. Bà H có đến nhà chị N nhiều lần để yêu cầu trả số tiền 20.000.000đồng cùng tiền lãi nhưng chị N cứ hẹn hoài mà không trả.

Do đó, bà H khởi kiện yêu cầu chị Nguyễn Kim N trả cho bà H số tiền còn nợ là 20.000.000đồng. Yêu cầu thực hiện khi bản án có hiệu lực pháp luật, không yêu cầu tính lãi.

Bị đơn chị Nguyễn Kim N mặc dù đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng chị N vẫn vắng mặt và cũng không gửi văn bản trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Tòa án nhận định:

[1] Xét quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết; Sự có mặt, vắng mặt của đương sự; Thay đổi, bổ sung yêu cầu khởi kiện; Thời hạn, thời hiệu, Hội đồng xét xử xét thấy:

Căn cứ vào yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Lệ H thì bà H có cho chị N vay tiền hai lần với tổng số tiền 20.000.000đồng, cụ thể vào ngày 19/5/2018 số tiền 10.000.000đồng và ngày 22/5/2018 âm lịch (ngày 25/6/2018 dương lịch) số tiền 10.000.000đồng. Từ khi vay cho đến nay chị N chưa trả cho bà H, tính đến nay là đã hết thời hiệu khởi kiện theo quy định tại Điều 429 Bộ luật dân sự năm 2015. Căn cứ vào khoản 3 Điều 23 của Nghị quyết số 03/2012/NQ-HĐTP ngày 03/12/2012, Tòa án xác định đây là tranh chấp "Đòi lại tài sản" nên không áp dụng thời hiệu khởi kiện; Bị đơn có nơi cư trú tại ấp L, xã O, huyện C, tỉnh Tiền Giang, nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung:

Xét trong quá trình thụ lý vụ án, hòa giải và chuẩn bị xét xử, Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho bị đơn Nguyễn Kim N theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, nhưng chị N vắng mặt không lý do, nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt chị N.

[2] Đối với yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Lệ H về việc yêu cầu chị Nguyễn Kim N trả cho bà H số tiền vay còn nợ là 20.000.000đồng, Tòa án nhận định:

Căn cứ vào lời trình bày của nguyên đơn, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn và chứng cứ do nguyên đơn cung cấp thì ngày 19/5/2018 bà H có cho chị N vay số tiền 10.000.000đồng và ngày 22/5/2018 âm lịch (ngày 25/6/2018 dương lịch) bà

H có cho chị N vay số tiền 10.000.000đồng. Cả hai lần vay tiền, chị N đều có ghi biên nhận, tự tay chị N viết và ký tên.

Căn cứ vào các Biên nhận (giấy viết tay) ngày 19/5/2018, ngày 22/5/2018 AL, do bà H cung cấp;

Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho chị Nguyễn Kim N nhưng chị N vẫn vắng mặt và không có ý kiến gì đối với yêu cầu này của bà H. Do đó, căn cứ vào khoản 2 Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự thì xem như chị N không có phản đối gì đối với yêu cầu khởi kiện của bà H.

Từ những căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử nhận thấy: Vào ngày 19/5/2018 bà H có cho chị N vay số tiền 10.000.000đồng và ngày 22/5/2018 âm lịch (ngày 25/6/2018 dương lịch) bà H có cho chị N vay số tiền 10.000.000đồng, tổng cộng là 20.000.000đồng và chị N chưa trả số tiền này cho bà H. Do đó cần buộc chị Nguyễn Kim N phải có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị Lệ H số tiền 20.000.000đồng.

[3] Xét yêu cầu của bà Nguyễn Thị Lệ H về việc yêu cầu chị Nguyễn Kim N có nghĩa vụ trả số tiền vay cho bà H khi bản án có hiệu lực pháp luật, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của bà Nguyễn Thị Lệ H về thời gian trả tiền là có cơ sở, bởi vì chị Nguyễn Kim N đã vi phạm nghĩa vụ trả tiền cho bà H nên đã xâm phạm đến quyền lợi của bà H. Do đó cần buộc chị Nguyễn Kim N có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị Lệ H số tiền vay còn nợ là 20.000.000 đồng, thời gian trả khi án có hiệu lực pháp luật;

[4] Về án phí sơ thẩm: Do yêu cầu của bà Nguyễn Thị Lệ H được Hội đồng xét xử chấp nhận nên chị Nguyễn Kim N phải chịu án phí theo quy định.

[5] Về quyền kháng cáo đối với bản án: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 92, 147, 220, 227, 228, 233, 235 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 429, điểm c và điểm d khoản 1 Điều 688 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Căn cứ vào Điều 280, Điều 290, Điều 305 của Bộ luật dân sự năm 2005.

- Căn cứ vào khoản 3 Điều 23 của Nghị quyết số 03/2012/NQ-HĐTP ngày 03/12/2012 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao;

Căn cứ điểm đ, khoản 1 Điều 12, Điều 15, Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy

định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Luật Thi hành án dân sự;

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Lệ H.

Buộc chị Nguyễn Kim N có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị Lệ H số tiền vay còn nợ tổng cộng là 20.000.000 đồng *(Hai mươi triệu đồng)*;

Thời gian thực hiện trả tiền khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày bà Nguyễn Thị Lệ H có đơn yêu cầu thi hành án đến khi thi hành án xong, nếu chị Nguyễn Kim N chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì hàng tháng còn phải trả lãi theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

2. Về án phí: Chị Nguyễn Kim N phải chịu 1.000.000đồng *(Một triệu đồng)* án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Nguyễn Thị Lệ H là người cao tuổi, thuộc trường hợp được miễn nộp tiền tạm ứng án phí, án phí dân sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các đương sự được quyền kháng cáo đến Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Đối với chị Nguyễn Kim N vắng mặt thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết theo quy định.

Trường hợp bản án, quyết định được thực hiện theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Chợ Gạo;
- Chi cục THADS huyện Chợ Gạo;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Lê Thị Lĩnh